**Phụ lục 01**

**TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN**

**Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn - Giai đoạn I**

**Các hạng mục: gói thầu số 05: Xây lắp Phần hoàn thiện hạng mục nhà E;**

**Gói thầu số 05: Xây lắp, phần: Xây lắp (Kiến trúc, kết cấu, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà A; G; Cầu; Hoàn thiện (Kiến trúc, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà B, C, D; Hệ thống khí Y tế nhà B, C,E; Hệ thống Camera, âm thanh, điện thoại, máy tính, truyền hình cáp, chuông báo nhà A, B, C, D, E, G; Hạ tầng lô số 01, suối, đường vào bệnh viện;**

**Hệ thống phòng chống mối mọt nhà A, B, C, D, E, G, cầu và các gói thầu tư vấn**

*(Kèm theo Quyết định số: 2211 /QĐ-UBND ngày 12 /10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: đồng*

| STT | Tên cá nhân, đơn vị thực hiện | Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện | Giá trị quyết toán | Đã thanh toán, tạm ứng | Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Phải trả | Phải thu | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| | **Tổng số** | | **553.189.693.000** | **548.918.920.000** | **4.688.304.000** | **417.531.000** | |
| 1 | Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng kỹ thuật Phương Đông | Gói thầu số 05: Xây lắp Phần hoàn thiện hạng mục nhà E ( bao gồm: phần hoàn thiện, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) | 210.923.207.000 | 211.275.609.000 | | 352.402.000 | Nộp vào NSNN |
| | | Gói thầu số 05: Xây lắp, phần: Xây lắp (Kiến trúc, kết cấu, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà A;G;Cầu; Hoàn thiện (Kiến trúc, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà B,C,D; Hệ thống khí Y tế nhà B,C,E; Hệ thống Camera, âm thanh, điện thoại, máy tính, truyền hình cáp, chuông báo nhà A,B,C,D,E,G; Hạ tầng lô số 01, suối, đường vào bệnh viện; Hệ thống phòng chống mối mọt nhà A,B,C,D,E,G,cầu | 324.636.864.000 | 324.445.436.000 | 191.428.000 | | |
| 2 | Công ty cổ phần tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO. | Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án (bao gồm các hạng mục sau: - Xây dựng và hoàn thiện nhà A.- Xây dựng và hoàn thiện nhà G.- Xây dựng và hoàn thiện nhà H.- Phần còn lại phần xây thô nhà B, C, D.- Hoàn thiện nhà B, C, D, E.- Phần còn lại san nền và XD cơ sở hạ tầng khu TĐC số 02.- Các công trình xây dựng khác: Sân nền, kè đá, hệ thống giao thông và các công trình phù trợ. | 4.613.221.000 | 3.690.576.000 | 922.645.000 | | |

| STT | Tên cá nhân, đơn vị thực hiện | Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện | Giá trị quyết toán | Đã thanh toán, tạm ứng | Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Phải trả | Phải thu | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 3 | Công ty TNHH Tư vấn Đại học xây dựng | Chi phí tư vấn QLDA ĐTXD BVĐK (Toàn bộ phần còn lại của dụ án, trừ các hạng mục đã thuê tư vấn quản lý dự án: Phần xây thô nhà E;B;C;D; San nền) - TVQLDA hạng mục san nền khu vực đất cứng, đá (sau điều chỉnh quy hoạch) thuộc các gói thầu san nền số 06 và 07 | 200.547.000 | 160.000.000 | 40.547.000 | | |
| 4 | Sở Y tế | Chi phí QLDA các phần việc còn lại của Chủ đầu tư | 2.210.396.000 | 1.876.256.000 | 334.140.000 | | |
| 5 | Công ty cổ phần CONINCO máy xây dựng và công trình công nghiệp. | Chi phí thẩm tra TKBV Thi công Hoàn thiện nhà BCD, nhà G nhà cầu | 326.001.000 | 326.001.000 | | | |
| 6 | Công ty cổ phần CONINCO máy xây dựng và công trình công nghiệp. | Hoàn thiện nhà E khoan dẫn nhà BCD, nhà A | 350.583.000 | 350.583.000 | | | |
| 7 | Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư phát triển Hà Nội. | Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, phần: - Xây lắp (Kiến trúc, kết cấu, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà A; G; Cầu.- Hoàn thiện (Kiến trúc, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) Nhà B, C, D.- Hệ thống khí Y tế nhà B, C, E.- Hệ thống Camera, âm thanh, điện thoại, máy tính, truyền hình cáp, chuông báo nhà A, B, C, D, E, G. - Hệ thống phòng cháy chữa cháy, tăng áp cầu thang, Hút khói hành lang nhà A, B, C, D, E, G, cầu.- Hệ thống phòng chống mối mọt nhà A, B, C, D, E, G, cầu.- Hạ tầng lô số 01, suối, đường vào bệnh viện. | 183.000.000 | 183.000.000 | | | |
| 8 | Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư phát triển Hà Nội. | Chi phí tư vấn lựa chọn nhà thầu Tư vấn QLDA các hạng mục còn lại | 17.000.000 | 17.000.000 | | | |
| 9 | Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư phát triển Hà Nội. | Chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT: Phần hoàn thiện hạng mục nhà E( bao gồm: phần hoàn thiện, cấp điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí) | 109.000.000 | 109.000.000 | | | |
| 10 | Công ty cổ phần tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO. | Gói thầu số 02: TV GS thi công phần hoàn thiện nhà E (bao gồm Phần hoàn thiện, cấp điện, cấp thoát nước, điều hoà không khí) | 3.072.825.000 | 1.881.950.000 | 1.190.875.000 | | |

| STT | Tên cá nhân, đơn vị thực hiện | Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện | Giá trị quyết toán | Đã thanh toán, tạm ứng | Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | Phải trả | Phải thu | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 11 | Công ty cổ phần tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng - CONINCO. | Gói thầu số 02: GSTC xây lắp phần: Xây lắp (kiến trúc, cấp điện, cấp thoát nước điều hòa không khí) Nhà A;G: Cầu; Hoàn thiện (kiến trúc , cấp điện, cấp thoát nước điều hòa không khí) Nhà BCD; Hệ thống nhà khí y tế nhà B, C, E; Hệ thống Camera, âm thanh, điện thoại, máy tính, truyền hình cáp, chuông báo nhà A; B; C; D; E; G; Cầu; Hệ thống phòng chống mối mọt nhà A; B; C; D; E; G; Cầu, hạ tầng lô số 1; Suối; đường vào bệnh viện. | 4.559.411.000 | 3.097.000.000 | 1.462.411.000 | | |
| 12 | Công ty Bảo Việt Lạng Sơn. | Chi phí bảo hiểm xây dựng. Hạng mục nhà E (phần hoàn thiện) | 327.731.000 | 327.731.000 | | | |
| 13 | Công ty Bảo Minh Lạng Sơn | Gói 5 Cac hạng mục còn lại BVĐK GĐI<br>- Xây lắp ( Kiến trúc, kết cấu, cấp điện, cấp thoát nước,điều hòa không khí) nhà A, G, Cầu.<br>- Hoàn thiện ( Kiến trúc, kết cấu cấp điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí) nhà B, C, D.<br>- Hệ thống khí Y tế nhà B, C, E.<br>- Hệ thống Camera, âm thanh, điện thoại, máy tính, truyền hành cáp, chuông báo nhà A, B, C, D, E, G.<br>- Hạ tầng lô 01, suối, đường vào bệnh viện.<br>- Hệ thống chống mối mọt nhà A, B, C, D, E, G, Cầu. | 532.778.000 | 532.778.000 | | | |
| 14 | Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam. | Gói thầu số 04: Kiểm toán, quyết toán công trình, phần xây lắp ( hoàn thiện B, C, D...) | 615.000.000 | 430.000.000 | 185.000.000 | | |
| 15 | Công ty TNHH PKF Việt Nam | Chi phí tư vấn kiểm toán quyết toán vốn hoàn thành gói thầu số 05: Xây lắp phần hoàn thiện hạng mục nhà E | 150.871.000 | 216.000.000 | | 65.129.000 | |
| 16 | Sở Tài chính | Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán | 361.258.000 | | 361.258.000 | | |